

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **20 /2020/HSST**
Ngày 14 - 9 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thắm

Bà Hoàng Thị Chung

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên;

Ngày 14 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/HSST-QĐ, ngày 04/9/2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn H, sinh năm 1993 tại huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn Tr, xã Đ, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ và bà Hoàng Thị L; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam; bị cáo tại ngoại, có mặt.

* *Bị hại:* Ngô Văn H, sinh năm 1993; trú tại: Thôn Tr, xã Đ, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang; vắng mặt.

* *Người làm chứng:*

1. Ngô Văn D, sinh năm 1990, có mặt
2. Vi Văn Đ, sinh năm 1991, vắng mặt
3. Vi Văn Đ, sinh năm 1997, có mặt
4. Vi Thị V, sinh năm 1978, có mặt
5. Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1981, có mặt

Đều cư trú tại: Thôn Tr, xã Đ, huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Khoảng 16 giờ ngày 07/02/2020, Ngô Văn H cùng anh trai là Ngô Văn D từ nhà đi bộ đến nhà anh Lưu Văn H, sinh năm 1993 ở cùng thôn với mục đích tìm đánh anh H do mâu thuẫn từ trước đó (H có lời lẽ xúc phạm Ngô Văn D). Khi đi Ngô Văn H cầm theo 01 con dao (loại dao phớt) bằng kim loại sáng màu, dài 53,5cm, thân dao dài 42cm, rộng 4,1cm và 01 cây gậy rút bằng kim loại dài 65cm, phần tay cầm màu đen, dài 24cm, đầu và thân gậy màu vàng, dài 41cm. Do anh Lưu Văn H không có nhà nên H và D đi bộ về nhà. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, H và D về đến cổng nhà bà Vi Thị V thì gặp Vi Văn Đ điều khiển xe mô tô trở anh Ngô Văn H và Vi Văn Đ đều là người cùng thôn. Do trước đó H có mâu thuẫn với H (vào ngày 26/01/2020, H, H có đánh nhau nhưng không ai bị thương tích) nên H đứng ra giữa đường chặn xe mô tô và dùng tay phải lấy 01 con dao từ trong ống tay bên trái ra, tay trái cầm 01 gậy rút, H dơ dao lên, tiến lại gần xe mô tô của Đ. Đ, H", Đ sợ bị chém đã để xe lại và bỏ chạy. Đ chạy hướng bên trái, Đ và H chạy hướng bên phải vào sân nhà bà V. Hải cầm dao và gậy rút đuổi theo H" và Đ, thấy vậy D đuổi theo can ngăn H, giật được chiếc gậy rút H đang cầm trên tay. H chạy đến khu vực đầu hồi nhà bếp, gần nhà tắm của gia đình bà N, lấy 01 đoạn gậy gỗ (dùng làm cán xẻng) dài khoảng 1,2m dựng ở gần nhà bếp với mục đích để phòng vệ. Khi H đuổi đến nơi, H quay lại, dùng hai tay cầm gậy đập từ trên xuống dưới trúng vào bả vai trái của H, sau đó H bỏ gậy lao vào ôm H, tay trái H nắm vào bàn tay phải của H đang cầm dao, tay phải vòng qua cổ H. Khi nắm tay H, ngón cái bàn tay trái của H chạm vào lưỡi dao bị thương tích chảy máu. Lúc này, H dùng tay đẩy H" ra, H" bỏ chạy thì bị trượt chân ngã. Thấy vậy, H cầm dao bằng tay phải dơ lên cao rồi chém từ trên xuống dưới về phía H", H" dơ tay phải lên đỡ nên bị dao chém vào mu bàn tay gây thương tích. Thấy H chém H", D và mọi người ở đó đã can ngăn nên H đi về nhà, H" được anh Nguyễn Văn Đ, là người cùng thôn đưa đến Trạm y tế xã Ch để băng bó vết thương, sau đó được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện Sơn Động điều trị từ ngày 07/02/2020 đến ngày 20/02/2020 thì ra viện. Do vết thương tái phát, Ngô Văn H" tiếp tục điều trị tại Trung tâm y tế huyện Sơn Động từ ngày 10/3/2020 đến ngày 24/3/2020 thì ra viện.

Ngày 12/02/2020, gia đình Ngô Văn H" có đơn trình báo Cơ quan Công an đề nghị xử lý đối với Ngô Văn H.

Tại Giấy chứng nhận thương tích ngày 05/3/2020 và bệnh án của Trung tâm y tế huyện Sơn Động xác định tình trạng thương tích lúc anh H" vào viện: Vết thương vùng mu bàn tay phải 08cm sắc gọn, có tổn thương xương + gân duỗi các ngón tay và mạch máu, ngón 1 tay trái có vết thương.

Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định đối với dấu vết máu trên con dao mà Ngô Văn H dùng chém Ngô Văn H”; thu thập mẫu máu của Ngô Văn H”, yêu cầu xác định thuộc nhóm máu nào. Xác định tỷ lệ thương tích, cơ chế hình thành dấu vết của các vết thương trên cơ thể của Ngô Văn H”.

2. Tại bản Kết luận giám định số 276/KL-KTHS ngày 05/3/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Mẫu máu thu của Ngô Văn H” thuộc nhóm máu O

- Trên con dao gửi giám định có máu người, không xác định được nhóm máu do lượng dấu vết quá ít.

3. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 9344/20/TgT, ngày 23 tháng 3 năm 2020, Trung tâm pháp y tỉnh Bắc Giang xác định anh Ngô Văn H” có các thương tích:

- Thương tích vết sẹo mu bàn tay phải + X-quang: hình ảnh gãy đoạn giữa xương bàn III, IV bàn tay phải, di lệch 1 thân xương ở xương bàn III :13%.

- Thương tích đốt 1 ngón I bàn tay trái là: 1%.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại của Ngô Văn H” là 14 %, thương tích do vật sắc gây nên.

4. Quá trình điều tra, truy tố, Ngô Văn H thừa nhận các vết thương trên cơ thể của Ngô Văn H” là do H dùng dao phớ chém gây nên.

Trong quá trình Ngô Văn H và Ngô Văn H” đánh nhau, H có bị H” dùng gậy đánh vào bả vai trái của H nhưng H không bị thương tích gì và từ chối giám định thương tích. Vì thế Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý về hình sự mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Ngô Văn H”.

Tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-SĐ ngày 07 tháng 7 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 với các tình tiết định khung “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

5. Tại phiên tòa:

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Ngô Văn H, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”; áp dụng điểm đ khoản 2 (tình tiết ở điểm a, điểm i khoản 1) Điều 134, các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù; áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các điều 584 và 590 của Bộ luật Dân sự: Buộc Ngô Văn H

phải bồi thường cho anh Ngô Văn H” các khoản thiệt hại về sức khỏe, tổng cộng = 33.000.000đ; miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Văn H; ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng vụ án.

- Bị cáo Ngô Văn H thừa nhận bị cáo dùng dao phớ chém anh Ngô Văn H” gây nên thương tích 14% như kết luận giám định là đúng; bị cáo thừa nhận bản Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật; bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường cho anh Ngô Văn H” các khoản chi phí là tiền xe đi cấp cứu và tiền công 01 người chăm sóc anh H” trong thời gian nằm viện.

- Người bị hại Ngô Văn H” trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về tội danh, hình phạt, mức bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/02/2020, Ngô Văn H và Ngô Văn D đang trên đường về nhà thì gặp Vi Văn Đ đi xe mô tô trở phía sau Vi Văn Đ và Ngô Văn H”. Do có mâu thuẫn với Ngô Văn H” từ trước đó nên H đứng ra giữa đường, tay cầm dao và gây rút chặn xe mô tô. Khi thấy cả 3 người bỏ chạy, H cầm dao, gây đuổi theo H” chạy vào sân nhà bà Vi Thị V, D đuổi theo H giật lại chiếc gây rút H đang cầm trên tay. H và H” xảy ra đánh nhau, quá trình giằng co, tay trái H” nắm vào bàn tay phải của H đang cầm dao nên chạm vào lưỡi dao bị thương tích chảy máu. H” bỏ chạy thì bị trượt chân ngã, H cầm dao chém H”, H” dơ tay phải lên đỡ nên bị dao chém vào mu bàn tay gây thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Ngô Văn H” do thương tích gây nên là 14%.

Hành vi trên của bị cáo Ngô Văn H là rất nguy hiểm, cố ý xâm phạm đến sức khỏe của anh Ngô Văn H”, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Bị cáo chỉ vì có mâu thuẫn với anh H” từ trước đó, khi thấy nhóm anh H” đang đi trên đường, bị cáo liền đứng ra giữa đường chặn đầu xe, rút dao và gây ra đe dọa, đuổi theo anh H”, khi anh H” ngã xuống, bị cáo không dừng lại mà dùng dao phớ chém anh H” thể hiện bị cáo kiên quyết thực hiện đến cùng việc gây thương tích cho anh H”. Bị cáo sử dụng dao phớ là loại hung khí nguy hiểm để phạm tội. Hành vi của bị cáo đã thể hiện rõ tính chất côn đồ, ngỗ ngược, coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì thế Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với các tình tiết “Dùng hung khí nguy hiểm”, “Có tính chất côn đồ” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy bị cáo Ngô Văn H là người dân lao động có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thừa nhận bị cáo đã dùng dao, loại dao phớ chém anh Ngô Văn H” gây nên thương tích 14%; vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ do thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, hình phạt áp dụng đối với bị cáo ở mức cao theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, đảm bảo đúng chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta.

[3] Kết quả điều tra của Cơ quan điều tra Công an huyện Sơn Động còn xác định Ngô Văn D cùng Ngô Văn H chuẩn bị dao phớ, gây rút là hung khí nguy hiểm đi tìm đánh Lưu Văn H. Do không gặp Lưu Văn H nên D, H quay về, không tiếp tục tìm để đánh Lưu Văn H nữa. Như vậy, D, H đã tự ý nửa chừng chấm dứt việc phạm tội “Cố ý gây thương tích” cho Lưu Văn H, do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Động không khởi tố đối với Ngô Văn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 6 Điều 134 – Bộ luật hình sự là đúng quy định tại Điều 16 – Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Ngô Văn H” có đơn yêu cầu bị cáo Ngô Văn H phải bồi thường các khoản thiệt hại như sau:

- Tiền thuốc điều trị ngoài = 1.630.000đ;
- Tiền công 01 người chăm sóc trong quá trình điều trị tại Bệnh viện = 3.500.000đồng;
- Tiền mất thu nhập trong thời gian nằm viện và ra viện không lao động được là 29 ngày X 300.000đồng/ngày = 8.700.000đồng;
- Tiền mất thu nhập của 04 tháng sau điều trị là 04 tháng X 9.000.000đồng/tháng = 36.000.000đồng;
- Tiền xe đưa đi cấp cứu, đi lại từ xã Đại Sơn, huyện Sơn Động đến Trung tâm y tế huyện Sơn Động 02 chuyến = 400.000đ;
- Tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần là 17 tháng lương tối thiểu là 17 tháng X 1.490.000đồng = 25.330.000đồng.

Tổng cộng các khoản anh H” yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 75.560.000đ.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn H cho rằng mức bồi thường anh H” yêu cầu là cao, bị cáo chỉ chấp nhận bồi thường các khoản chi phí là tiền xe đưa đi cấp cứu,

tiền công 01 người chăm sóc trong quá trình anh H” nằm viện nhưng bị cáo cũng chưa có điều kiện bồi thường ngay.

Xét thấy anh Ngô Văn H” yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do xâm phạm sức khỏe là có căn cứ, đúng với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 584 và 590 của Bộ luật Dân sự. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tình trạng thương tích của anh H”, cần buộc bị cáo phải bồi thường cho anh H” các khoản sau:

- Tiền xe đưa đi cấp cứu, đi lại từ xã Đ, huyện Sơn Động đến Trung tâm y tế huyện Sơn Động 02 chuyến = 400.000đ;

- Tiền công 01 người chăm sóc trong quá trình điều trị tại Bệnh viện 29 ngày X 150.000đồng/ngày = 4.350.000đồng nhưng anh H” chỉ yêu cầu 3.500.000đ

- Tiền mất thu nhập của anh H” trong thời gian nằm viện và ra viện không lao động được là 29 ngày X 300.000đồng/ngày = 8.700.000đồng;

- Tiền mất thu nhập của anh H” trong 30 ngày sau khi ra viện chưa lao động được x 300.000đ/ ngày = 9.000.000đ.

- Tổn thất tinh thần tính bằng 10 tháng lương cơ sở ở thời điểm hiện tại là 10 tháng x 1.490.000đ/tháng = 14.900.000đ.

Đối với khoản tiền thuốc điều trị ngoài = 1.630.000đ, bị hại khai là mua theo sự chỉ định của bác sỹ nhưng không có tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên không được chấp nhận.

Tổng cộng các khoản thiệt hại bị cáo phải bồi thường cho anh H” = 36.500.000đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao (loại dao phớ) bằng kim loại sáng màu, dài 53,5cm, thân dao dài 42cm, rộng 4,1cm và 01 cây gậy rút bằng kim loại dài 65cm, phần tay cầm màu đen, dài 24cm, đầu và thân gậy màu vàng, dài 41cm. Bị cáo H, bị hại H” đều không thừa nhận con dao phớ là tài sản của mình. Những tài sản trên được Ngô Văn H giao nộp cho cơ quan điều tra. Xét thấy con dao và gậy rút là hung khí nguy hiểm Ngô Văn H sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Ngô Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, nhưng bị cáo là thành viên hộ cận nghèo, theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người

tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định của pháp luật và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 (tình tiết ở điểm a, điểm i khoản 1) Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các điều 584 và 590 của Bộ luật Dân sự:

Buộc bị cáo Ngô Văn H phải bồi thường cho anh Ngô Văn H” các khoản thiệt hại về sức khỏe, tổng cộng = 36.500.000đ (Ba mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Ngô Văn H 01 con dao (loại dao phớ) bằng kim loại sáng màu, dài 53,5cm, thân dao dài 42cm, rộng 4,1cm; 01 cây gậy rút bằng kim loại dài 65cm, phần tay cầm màu đen, dài 24cm, đầu và thân gậy màu vàng, dài 41cm để tiêu hủy.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

4- Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Văn H.

** Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

** Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành*

án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có mặt, người bị hại có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Bị hại
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Lưu hồ sơ, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Thị Hằng